

Số: 249 /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 23 tháng 02 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm,  
chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017-2020**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 22/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016- 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 206/STC-TTr ngày 20/02/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017-2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh Yên Bái và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- T.T Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các DNNN thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TC, KTN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tạ Văn Long

**CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ**  
**Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**  
**trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017 – 2020**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 249/QĐ-UBND*  
*ngày 23/ 02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)*

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1154/QĐ-TTg ngày 28/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Yên Bái đến năm 2020; Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 22/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016- 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) giai đoạn 2017- 2020 trên địa bàn tỉnh Yên Bái, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Tập trung xây dựng các giải pháp quyết liệt để nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tăng cường hơn nữa việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng mọi nguồn lực; khắc phục những hạn chế yếu kém, tạo chuyển biến rõ nét trong việc ngăn chặn và đẩy lùi lãng phí, nâng cao hiệu quả trong quản lý và thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; đảm bảo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao hơn nữa nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và công dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; coi thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên liên tục, cấp bách trong giai đoạn hiện nay.

**2. Yêu cầu:**

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong giai đoạn 2017 - 2020 để góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng

đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức. Xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các lĩnh vực để tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Tập trung rà soát, sửa đổi và bổ sung kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triển khai hoàn thiện các định mức chi tiêu và trang bị tài sản tại các đơn vị, xây dựng các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, định mức kinh tế kỹ thuật, chế độ quản lý, sử dụng ngân sách, vốn và tài sản nhà nước trong sản xuất kinh doanh.

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ, biện pháp tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực thuộc phạm vi các cấp, các ngành và các đơn vị. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực và phạm vi quản lý được phân công theo Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương, là một trong những tiêu chí để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành mình, cấp mình sát với điều kiện thực tiễn; gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC**

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:**

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước để giảm tỷ trọng chi thường xuyên, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát, chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước. Trong đó:

- Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là các

lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương), nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ. Nâng cao sự chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ để hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý, cân nhắc thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả. Giảm tần suất tổ chức lễ hội, ngày hội sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là những lễ hội có quy mô lớn; đảm bảo việc tổ chức lễ hội, ngày hội tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, phong tục, tập quán của địa phương. Phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí. Tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào, không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Giao Sở Tài chính hằng năm tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu tiết kiệm các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách... cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

- Tiết kiệm triệt để kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra và công khai minh bạch chi phí, kết quả nghiên cứu.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, đề xuất tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định của địa phương về quản lý, sử dụng kinh phí các đề tài nghiên cứu khoa học theo hướng hiệu quả, tiết kiệm và thiết thực, tăng cường hơn nữa khả năng ứng dụng vào sản xuất và đời sống.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án thực sự cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, đầu tư đến đâu đạt chuẩn đến đó, tránh bình quân, dàn trải, trong đó, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học; Giao tự chủ cho các cơ sở giáo dục đào tạo, nhất là các trường dạy nghề. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án sắp xếp quy mô mạng lưới trường lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2016-2020. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học, trước mắt là các trường mầm non, phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định để thí điểm chuyển đổi một số cơ sở giáo dục ở vùng điều kiện kinh tế xã hội phát triển sang mô hình trường học chất lượng cao.

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế bên cạnh nguồn từ ngân sách nhà nước gắn với việc chuyển đổi phương thức phí trong khám

bệnh, chữa bệnh sang giá dịch vụ y tế; từng bước tính đúng, tính đủ tiền lương và chi phí khám bệnh chữa bệnh vào giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh theo lộ trình; tăng cường kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh; xây dựng cơ chế kiểm soát giá dịch vụ của các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân. Mở rộng quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình liên doanh liên kết trong hoạt động khám chữa bệnh ở một số nơi như thị xã Nghĩa Lộ, huyện Văn Yên... để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu của người dân; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí dịch vụ, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của nhân dân; minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phần chi từ ngân sách nhà nước và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế. Thực hiện minh bạch, công khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế. Thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục thuốc mua sắm tập trung.

Giao Sở Y tế xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh phương án tự chủ đối với các cơ sở y tế công lập để vừa nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và giảm bao cấp từ ngân sách nhà nước, phân đầu đến năm 2020 có từ 2 cơ sở khám chữa bệnh công lập trở lên tự chủ được kinh phí hoạt động thường xuyên từ nguồn thu giá dịch vụ khám chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng cường tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính trên cơ sở có tính đến đặc thù của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý... Triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao tỷ lệ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có điều kiện ở các lĩnh vực có khả năng về nguồn thu, nhất là các đơn vị trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế, y tế, giáo dục. Đẩy nhanh lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ công làm cơ sở cho việc chuyển từ hỗ trợ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng hưởng chính sách xã hội.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn Luật ngân sách nhà nước năm 2015 đảm bảo chất lượng và gắn với mục tiêu THPT, CLP trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư và chi trả nợ. Quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách và chi chuyển nguồn sang năm sau, kiên quyết không cho chuyển nguồn **sang** năm sau đối với các nhiệm vụ chi do các chủ đầu tư, đơn vị sử dụng ngân sách chậm trễ, thiếu trách nhiệm trong khâu tổ chức thực hiện.

d) Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia; công trình dự

án nhóm A; công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước:**

a) Trong giai đoạn 2016 - 2020 cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, đẩy mạnh phân cấp quản lý đầu tư xây dựng theo Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Yên Bái ban hành một số quy định về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Yên Bái, nhằm tạo chuyển biến thực sự về nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các chủ đầu tư đối với công tác quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thực hiện quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư và việc điều chỉnh các dự án đầu tư công theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý chất lượng công trình và chi phí xây dựng đối với các công trình có sử dụng vốn nhà nước thông qua việc thẩm định dự án, thẩm định thiết kế, dự toán, nâng cao năng lực các cơ quan chuyên môn về xây dựng, chấn chỉnh lại chất lượng công tác tư vấn đầu tư xây dựng, kiên quyết loại ra các đơn vị tư vấn không đủ trình độ năng lực, vi phạm các quy định về quản lý đầu tư xây dựng. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, đảm bảo lựa chọn được nhà thầu có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dự án, gói thầu theo đúng yêu cầu chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế, kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, kiên quyết loại ra các nhà thầu không có năng lực đã vi phạm.

b) Tăng cường các biện pháp THTK, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, khắc phục cơ bản tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán. Phân đấu bảo đảm 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định tại Luật Đầu tư công và quy định của cấp có thẩm quyền về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; không để phát sinh nợ mới.

d) Thực hiện tiết kiệm từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi đối với các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép; tạm dừng, cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

đ) Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

e) Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phân đấu thực hiện tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư hàng năm tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh giao mức tiết kiệm cụ thể cho từng chủ đầu tư, chủ dự án để thực hiện.

g) Thực hiện tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tiếp tục thực hiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân thanh toán các nguồn vốn đầu tư đã được giao trên nguyên tắc phải bảo đảm thủ tục đầu tư, chất lượng công trình, lấy kết quả giải ngân thanh toán vốn đầu tư làm tiêu chí để đánh giá, phân xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm. kiểm điểm nghiêm khắc trách nhiệm đối với các chủ đầu tư, ban quản lý dự án chậm trễ, thiếu trách nhiệm trong công tác triển khai thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước thực hiện theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các chủ đầu tư thực hiện kế hoạch vốn đã được giao theo đúng quy định, kịp thời đề xuất kiến nghị có biện pháp xử lý nghiêm đối với các chủ đầu tư, chủ dự án vi phạm.

h) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước.

Giao Sở Tài chính tiếp tục theo dõi, đôn đốc công tác quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước tại các địa phương, đơn vị, các chủ đầu tư, công bố công khai danh sách các chủ đầu tư, các đơn vị còn dự án vi phạm quy định thời gian lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán, đề xuất các biện pháp xử lý đối với các chủ đầu tư vi phạm công tác quyết toán dự án hoàn thành, nhất là đối với các chủ đầu tư chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan chức năng tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời hướng dẫn kiểm tra các huyện, thị xã, thành phố kiên quyết không giao kế hoạch vốn đầu tư mới cho các chủ đầu tư, ban quản lý dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên, không bố trí kế hoạch vốn để thanh toán số vốn còn thiếu cho các dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 12 tháng trở lên; không cho phép nhà thầu đang có hợp đồng vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán hợp đồng được tham gia đấu thầu dự án mới.

i) Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện.

k) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Giao Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện việc tạm ứng vốn đầu tư cho các dự án theo đúng quy định, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý dứt điểm vốn tạm ứng tại các dự án còn tồn đọng.

### **3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020:**

a) Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia:

- Trong giai đoạn 2016 - 2020, thực hiện hai chương trình mục tiêu quốc gia là Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2016 - 2020.

- Sử dụng vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia hiệu quả, đúng mục đích; chủ động thực hiện nghiêm túc Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 tại Quyết định số 398/QĐ-TTg ngày 11/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tiến độ và chất lượng.

b) Trong quản lý các chương trình mục tiêu:

Thực hiện các chương trình mục tiêu được phê duyệt theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH ngày 28/8/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

### **4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:**

a) Quản lý đất đai gắn liền với trụ sở làm việc, nhà công vụ được giao:

- Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước, đảm bảo từng bước cơ sở dữ liệu quốc gia có đầy đủ thông tin về tài sản công.

- Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm, nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ. Thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước. Kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới.

b) Mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

- Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe ô tô chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định; số xe ô tô dôi dư sau khi sắp xếp, điều chuyển (nếu có) thực hiện bán theo quy định để thu tiền nộp ngân sách nhà nước. Không bổ sung nguồn kinh phí ngoài dự toán, kể cả nguồn tăng thu ngân sách nhà nước để mua xe ô tô. Khẩn trương xây dựng phương án và lộ trình thực hiện khoán xe ô tô công đối với một số chức danh theo quy định.

Giao Sở Tài chính tiếp tục rà soát, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện bố trí, sắp xếp xe ô tô phục vụ công tác trong các cơ quan đơn vị bảo đảm theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

#### **5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:**

a) Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch.

b) Việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh; hạn chế tối đa xuất khẩu nguyên liệu thô.

c) Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn.

d) Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải.

đ) Xử lý có kết quả các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

e) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

## **6. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:**

a) Thực hiện nghiêm việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Từng bước đổi mới cơ chế tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo mô hình tự bảo đảm chi phí hoạt động.

b) Từ năm ngân sách 2017, ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và chỉ thực hiện khi quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đáp ứng đủ các điều kiện sau: Được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.

## **7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp:**

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, bảo đảm đầu tư có hiệu quả. Xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế.

c) Tiếp tục đẩy mạnh quá trình sắp xếp cổ phần hóa, thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước. Đổi mới mô hình và nâng cao hiệu quả giám sát tài chính doanh nghiệp; chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

## **8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:**

a) Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân, phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước, phấn đấu 100% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm hợp lý; nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy hành chính, nâng cao năng lực và trách nhiệm của cán bộ công chức nói chung và năng lực phân tích, dự báo nói riêng để bảo đảm sự chủ động, kịp thời xử lý những vấn đề đột biến phát sinh, cũng như xây dựng các định hướng chính sách có tính chất đón đầu phù hợp với tình hình trong và ngoài nước, góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; phấn đấu tinh giản biên chế của cả giai đoạn 2015 - 2021 đạt tối thiểu là 10% biên chế so với biên chế được giao năm 2015 của địa phương. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, khuyến khích đẩy mạnh chuyển đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế

nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

c) Giữ ổn định biên chế của các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp đến hết năm 2016. Từ năm 2017, thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao.

d) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở.

đ) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Nghiên cứu các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt là trong các hệ thống cơ quan thuế, hải quan, kho bạc nhà nước; cải tiến chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, phấn đấu đến năm 2020, mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trên các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt mức trên 80%, mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính đạt mức trên 80%.

e) Thực hiện rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến các thủ tục tuyển dụng công chức, viên chức (thủ tục thi tuyển công chức, thủ tục xét tuyển dụng công chức, thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức), thủ tục thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính hàng năm của Chính phủ và hướng dẫn, quy định của các bộ, ngành để bảo đảm giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tiết kiệm kinh phí.

## **9. Đối với sản xuất và tiêu dùng của nhân dân:**

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc, trái phiếu xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội; các phong trào đền ơn đáp nghĩa. Triển khai cuộc vận động THTK, CLP trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng, các thôn, xóm, bản, làng, cụm dân cư; tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí. Phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí thành nội dung xem xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và thành viên của mỗi tổ chức.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương “người tốt, việc tốt” và lên án, phê phán các hành vi vi phạm quy chế của Nhà nước trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Gắn cuộc vận động “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư” trong giai đoạn mới với việc thực hiện THTK, CLP trong sinh hoạt của nhân dân.

### III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó, cần tập trung vào một số giải pháp sau:**

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; tăng tỷ trọng thu nội địa, các khoản thuế trực thu trong tổng thu ngân sách nhà nước để nâng cao tính bền vững của nguồn thu ngân sách, chủ động cân đối ngân sách nhà nước; cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển. Tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Xây dựng các tiêu chí, giám sát, đánh giá việc quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và phạm vi giải quyết theo Kế hoạch đã được phê duyệt hàng năm, bãi bỏ các thủ tục hành chính gây trở ngại cho phát triển sản xuất, kinh doanh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu đề xuất và quyết định chủ trương đầu tư, tránh việc các dự án đầu tư không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp. Đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung vốn cho các công trình sắp hoàn thành; thực hiện công khai thông tin các cơ quan, đơn vị, địa phương có dự án chậm hoàn thành công tác kiểm toán, quyết toán theo quy định của pháp luật.

d) Nghiên cứu, vận dụng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí.

đ) Đẩy mạnh thực hiện chính sách xã hội hóa các dịch vụ công, làm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ cho xã hội và hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường tính công khai, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp thông qua việc nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp cho xã hội, hoàn thiện chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán và trách nhiệm giải trình về kết quả của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

e) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Hoàn thiện cơ chế và triển khai thực hiện triệt để phương thức khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật đất đai và pháp luật khác có liên quan. Nghiên cứu, vận dụng các quy định của pháp luật về thuế để điều tiết hợp lý và góp phần hạn chế trường hợp đất bỏ hoang, đất đã giao, đã cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

g) Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở cấp huyện, xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước;

h) Đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý hành chính đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả Đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

i) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

## **2. Tăng cường thực hiện cải cách thủ tục hành chính làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc thực hiện cải cách thủ tục hành chính làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và trực tiếp tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: quản lý đất đai, nhà ở; xây dựng cơ bản; đăng ký kinh doanh; quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách; xuất, nhập khẩu; quản lý tài chính và đầu tư đối với doanh nghiệp Nhà nước; quản lý hộ khẩu; thuế; hải quan; bảo hiểm, chính sách xã hội...

- Đối với các lĩnh vực thường xuyên phải tiếp xúc và xử lý công việc với người dân và doanh nghiệp: Phải hệ thống hóa những quy định về thủ tục, giấy tờ, thời hạn giải quyết đối với từng loại công việc. Công bố công khai trên báo, đài địa phương, trang thông tin điện tử, tại trụ sở cơ quan, đơn vị để làm căn cứ cho nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện. Các cơ quan, đoàn thể, đơn vị không được tùy tiện đề ra các thủ tục hành chính trái với những quy định tại các văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát lại chất lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình, kịp thời chuyển tải thông tin tới người dân và doanh nghiệp về cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và công khai địa chỉ email, số điện thoại của các cơ quan, đơn vị để người dân, doanh nghiệp biết khi cần liên hệ và giải quyết công việc được thuận tiện.

### **3. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP**

a) Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong THPTK, CLP. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác THPTK, CLP, trong đó tập trung vào các văn bản mới liên quan đến THPTK, CLP. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chương trình THPTK, CLP của cấp mình, ngành mình, đơn vị mình nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, hội viên thuộc phạm vi quản lý để có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và THPTK, CLP.

b) Các cơ quan báo chí của tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật THPTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp và có hiệu quả. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Yên Bái thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong THPTK, CLP; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THPTK, CLP.

c) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có liên quan đến các quy định của Luật THPTK, CLP; các quy định không chặt chẽ, gây lãng phí ngân sách nhà nước (NSNN), tiền, tài sản và tài nguyên thiên nhiên... để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

d) Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Quy chế, quy định cụ thể của ngành mình, cấp mình về công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động; chế độ, định mức, tiêu chuẩn chi tiêu, sử dụng kinh phí ngân sách; Chương trình THPTK, CLP hàng năm và giai đoạn của cơ quan, đơn vị mình. Đồng thời, rà soát lại quy chế làm việc, quy trình công tác của cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý nhằm sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với quy định của Luật THPTK, CLP và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.

d) Các ngành, các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản quy định của Nhà nước và các văn bản do mình ban hành về các chính sách tài chính, chế độ chi tiêu ngân sách đến từng đơn vị trực thuộc để có căn cứ thực hiện. Ngoài các chế độ, tiêu

chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Bộ Tài chính, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành theo quy định, Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã không được ban hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu từ ngân sách huyện, ngân sách xã trái với thẩm quyền; trường hợp đã ban hành trái thẩm quyền, sai quy định thì phải thực hiện rà soát, bãi bỏ.

e) Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì xây dựng các đề án, chính sách của tỉnh giai đoạn 2016-2020 phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện bảo đảm cho các Đề án, chính sách của tỉnh được triển khai thực hiện nhanh, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội rõ rệt.

#### **4. Rà soát, xem xét, sửa đổi hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở thực hành tiết kiệm chống lãng phí:**

a) Trên cơ sở tổng kết, đánh giá tình hình thực tiễn thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; các phân tích, dự báo, đánh giá tác động của các yếu tố ngân sách, kinh tế, kỹ thuật và xã hội có liên quan, các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Thường xuyên chỉ đạo, thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức tiêu chuẩn kỹ thuật trong các lĩnh vực mình quản lý làm cơ sở để THPTK, CLP; quản lý nghiêm ngặt việc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã ban hành; công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật để tạo điều kiện cho việc giám sát THPTK, CLP, trong đó tập trung vào lĩnh vực như: quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và tài sản công khác; khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

- Lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật còn thiếu hoặc không còn phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành để có kế hoạch sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành. Các đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ và khoán chi tài chính cần rà soát lại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật trong các lĩnh vực phải bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tế, tiến bộ khoa học, công nghệ và khả năng của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng định mức phân bổ chi thường xuyên giai đoạn 2017-2020 làm cơ sở phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng ngân sách và có rà soát, điều chỉnh cho phù hợp trong các năm của thời kỳ ổn định ngân sách.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy định các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

d) Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính phải tổ chức rà soát lại việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quy định đầy đủ vào Quy chế các nội dung chi tại đơn vị theo chế độ, mức chi của từng nội dung chi, thực hiện khoán vật tư, văn phòng phẩm, công tác

phí, điện thoại, xăng dầu và các khoản chi chuyên môn nghiệp vụ cho từng cá nhân, bộ phận sử dụng; đề ra các biện pháp quản lý triệt để tiết kiệm chi tiêu, nhất là trong chi tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng điện nước, văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí, tiếp khách, khánh tiết... Quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc bồi hoàn cho nhà nước khi để thất thoát tiền, tài sản được giao quản lý, phát huy vai trò kiểm tra giám sát của tổ chức quần chúng và cán bộ, công chức, viên chức, đối với việc sử dụng tài sản và kinh phí trong đơn vị. Cơ quan tài chính phối hợp với cơ quan kho bạc nhà nước các cấp ở địa phương và các đơn vị liên quan, kiểm tra giám sát chặt chẽ việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ tại các cơ quan, đơn vị.

#### **5. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:**

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP. Đồng thời, tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, đưa công tác công khai về THTK, CLP thành nề nếp trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước.

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, trước hết tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định; công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức. Đối với những đơn vị đã có trang thông tin điện tử cần thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm ngân sách trong việc thực hiện công khai.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, qua đó phát huy sức mạnh tập thể trong công tác giám sát việc thực hiện THTK, CLP. Đây mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các nhà thầu và đơn vị thi công dự án trong quá trình đầu tư. Qua quá trình giám sát nhằm phát hiện, kiến nghị về các việc làm vi phạm các quy định về quản lý đầu tư để kịp thời ngăn chặn và xử lý các việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát vốn và tài sản nhà nước.

#### **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; kiên quyết đấu tranh có hiệu quả đối với hành vi gây thất thoát, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP**

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước gắn với đổi mới phương thức quản lý thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên Internet, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ

công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, vừa tạo điều kiện phục vụ người dân và doanh nghiệp;

b) Các Sở, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

c) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong công tác THTK, CLP; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để nâng cao hiệu quả THTK, CLP.

## **7. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP**

a) Kiểm tra, thanh tra THTK, CLP là một nội dung phải được xây dựng trong kế hoạch thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành của các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Đây là một trong các biện pháp để phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về THTK, CLP. Qua đó, phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật về THTK, CLP để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền các biện pháp khắc phục.

b) Công tác kiểm tra, thanh tra thực hành tiết kiệm chống lãng phí tiếp tục tập trung vào 7 lĩnh vực sau:

- + Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên;
- + Các dự án đầu tư sử dụng NSNN hoặc có nguồn gốc từ NSNN;
- + Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng;
- + Các Chương trình mục tiêu Quốc gia;
- + Quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ, tài trợ của nước ngoài;
- + Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại;
- + Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng trang thiết bị làm việc;

c) Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình xử lý dứt điểm các vi phạm trong THTK, CLP đã phát hiện qua kiểm tra, thanh tra những năm qua. Kịp thời xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí NSNN, tiền, tài sản nhà nước, sử dụng lao động, thời gian lao động, tài nguyên thiên nhiên và việc xử lý các vi phạm đó; quy định trách nhiệm về bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính trong THTK, CLP theo quy định của pháp luật.

d) Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra. Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Cá nhân, tập thể có thành tích được khen thưởng theo quy định hiện hành của nhà nước.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Để Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện có hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông:**

Chỉ đạo Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan báo chí của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp, thiết thực và hiệu quả; tập trung nêu gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

### **2. Sở Tài chính:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, địa phương rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy định của tỉnh về phân cấp quản lý ngân sách, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản, các chính sách chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn chi tiêu tài chính, cơ chế tài chính đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, chủ đầu tư, ban quản lý dự án quản lý và sử dụng ngân sách, vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của pháp luật. Bảo đảm tăng cường hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP của UBND tỉnh. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và kịp thời đề xuất với UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp cụ thể để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng báo cáo của UBND tỉnh gửi Bộ Tài chính theo quy định.

### **3. Thanh tra tỉnh:**

Có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra theo Chương trình, Kế hoạch được phê duyệt và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thanh tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại phiên họp cuối năm.

### **4. Các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ban hành Chương trình này, căn cứ các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn chỉ đạo xây dựng Chương trình THTK, CLP của ngành, địa phương, đơn vị mình gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp.

Nội dung Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, nhằm tạo ra sự chuyển biến thực sự, rõ nét về THTK, CLP trên tất cả các mặt hoạt động của địa phương, đơn vị. Chương trình, Kế hoạch THTK, CLP của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị phải xác định rõ được mục tiêu, xây dựng chỉ tiêu mức tiết kiệm cụ thể theo từng ngành, từng lĩnh vực, từng nhiệm vụ, nội dung công việc, quy định cụ thể các giải pháp và thời hạn thực hiện, thời gian hoàn thành; Phân công người chịu trách nhiệm từng khâu, nội dung công việc; hàng quý phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá rút kinh nghiệm và báo cáo tình hình thực hiện gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo

UBND Tỉnh; Bộ Tài chính. Trên cơ sở đó thông báo công khai kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP của các địa phương, đơn vị; khen thưởng, động viên kịp thời những tổ chức, các nhân có thành tích xuất sắc đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục rà soát giám các thủ tục hành chính trong giải quyết công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung vào cải cách thủ tục hành chính về quản lý thuế, phân bổ và quản lý, kiểm soát chi tiêu ngân sách. Tiếp tục hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị mình, đảm bảo sử dụng kinh phí triệt để tiết kiệm và hiệu quả.

- Định kỳ hàng quý báo cáo, kiểm điểm tình hình thực hiện THTK, CLP theo các nội dung, lĩnh vực quy định tại Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn (tổng hợp theo ngành, địa bàn) gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Báo cáo kết quả THTK, CLP được gửi đồng thời theo hình thức văn bản và bằng tệp dữ liệu báo cáo gửi kèm thư điện tử theo hướng dẫn của Sở Tài chính, ngay sau khi ký phát hành báo cáo bằng văn bản. Thời gian gửi:

+ Báo cáo hàng Quý: gửi trước ngày 10 tháng đầu quý sau.

+ Báo cáo năm: gửi trước ngày 25 tháng 01 năm sau liền kề.

Trên đây là Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017 - 2020. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, chỉ đạo./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tạ Văn Long**